



Thông báo từ sở cảnh sát Ota

Chuẩn bị sẵn sàng để ứng phó với thiên tai như bão và mưa lớn!

Sở cảnh sát Ota ☎0276-33-0110 (Hỗ trợ bằng tiếng Nhật)

Tháng 8 và tháng 9 là mùa xảy ra các thiên tai như bão, mưa kéo dài, và mưa lớn cục bộ.

Hãy luôn chuẩn bị sẵn sàng để ứng phó với thiên tai!

1. Hãy theo dõi thông tin thời tiết chính xác qua truyền hình và đài phát thanh.

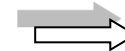
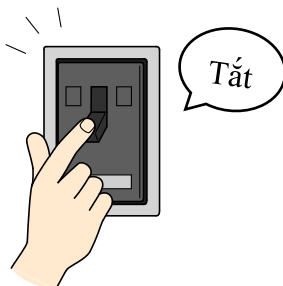
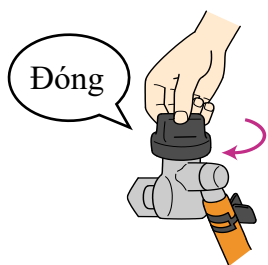
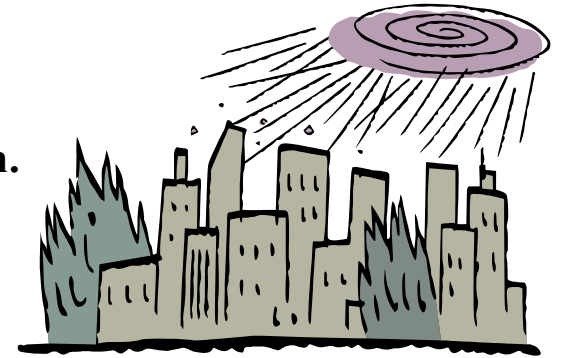
- Không nên thu thập thông tin từ các trang web, mạng xã hội và email có độ tin cậy thấp. (Đừng để bị lừa bởi tin đồn).
- Hãy cố gắng cập nhật thông tin mới nhất qua truyền hình và đài phát thanh.

2. Không được đến gần các khu vực có nguy cơ xảy ra lũ lụt hoặc sạt lở đất!

- Không được đến xem các con sông có nguy cơ tràn bờ.
- Khi sơ tán, không được đến gần các khu vực nguy hiểm.

3. Khi nhận được lệnh sơ tán từ Chính quyền địa phương, v.v.

- ① Nhanh chóng di tản đến nơi lánh nạn gần nhất.
- ② Khi sơ tán, hãy đóng van gas, rút phích cắm điện và nhớ khóa cửa cẩn thận.
- ③ Tại nơi lánh nạn, hãy hành động một cách bình tĩnh và tuân thủ theo hướng dẫn của nhân viên chính quyền, v.v.



Các đồn cảnh sát được chỉ định *Kouban/ Chuzaisho* và Tai nạn giao thông / vụ án được ghi nhận vào tháng 7 năm 2026
Thông tin được cung cấp bởi sở cảnh sát Ota

Đồn / Bốt cảnh sát ở khu vực sinh sống “Cho”		Vụ án					Tai nạn giao thông			
Tên đồn cảnh sát	Tên khu phố (-Cho) *không bao gồm tên kết thúc -Machi	R	PD	HI	PID	Total	aID	aPD	Total	DT
Ekimae Kouban	Kanayama; Kumano; Subaru; Nishihon; Hachiman; Hama; Higashihon; Hon	16	1	0	0	17	6	55	61	0
Higashi nagaoka-cho K.	Higashinagaoka; Uekino; Kamikobayashi; Shimokobayashi; Dainogo; Niragawa; Higashikanai; *Yabashin-Machi; Yaba; Yasuraoka	24	1	0	0	25	4	76	80	1
Ota Chuou K.	Arai; Asahi; Iida; Iizuka; Uchigashima; Komaigi; Niijima; Nishiyajima; Higashibessho; Higashiyajima	22	1	1	1	25	17	125	142	0
Housen K.	Okino; Kamitajima; Josai; Shindo; *Takara-Machi; Nakane; *Nishishin-Machi; Nishinoya; Fujiagu; Fujikura; Bessho; Yura; Wakiya	10	1	1	0	12	6	72	78	0
Takahayashi Kouban	Iwasegawa; Ushizawa; Shimohamada; Shoya; Suehiro; Takahayashi Higashi; Takahayashi Nishi; Takahayashi Minami; Takahayashi Kita; Takahayashi Kotobuki; Tomizawa; Fukuzawa; Furuto; Hosoya; Minamiyajima; Yonezawa	8	3	1	0	12	21	47	68	0
Ojima Kouban	Akutsu; Anyouji; Izumi; Idezuka; Iwamatsu; Otachi; Oshikiri; Ojima; Kasukawa; Kameoka; Kozumida; Shimotajima; Suzukake; Tokugawa; Bizenjima; Futatsugoya; Horiguchi; Maegoya; Maejima; Minamigaoka; Musashijima; Serada; Taishi	11	0	0	0	11	12	42	54	0
Nitta Kouban	Nitta (Akabori; Ichi; Ichinoi; Ichinokura; O; One; Kane; Kamieda; Kaminaka; Kamidanaka; Kanai; Kizaki; Koganai; Kokin; GonEmon; Shimoeda; Shimodanaka; Sorimachi; Takao; Tamurashinden; Tameike; Tenra; Nakaeda; Hagi; Hanakazuka; Hayakawa; Mizuki; Murata)	14	0	0	0	14	12	66	78	0
Yabuzukahonmachi K.	Obara; Okubo; Yabuzuka; Yamanokami; Yoriai; Rokusengoku	12	1	0	0	13	9	44	53	0
Toriyama S.S.	Oshima; Tsuruuda; Toriyama Kami; Toriyama Naka; Toriyama Shimo; Toriyama; Nagate; Niino	6	0	1	0	7	3	29	32	0
Ryumai S.S.	Okinogo; Motegi; Yaegasa; Ryumai	4	1	0	0	5	3	23	26	0
Godo S.S.	Ishibashi; Owashi; Kamigodo; Kitakanai; Godo; Sugashio; Terai; Tenra; Narizuka; Nishinagaoka	3	0	0	0	3	2	18	20	0
Tadakari S.S.	Ichiba; Takaze; Tadakari; Tomiwaka; *Higashishin-Machi	3	0	0	0	3	4	20	24	0
Maruyama S.S.	Kiyohara; Harajuku; Higashiimaizumi; Maruyama; Midori; Yatabori; Yoshizawa	0	0	0	0	0	0	13	13	0
Total		133	9	4	1	147	99	630	729	1

R- trộm cướp / PD- thiệt hại tài sản / HI- đột nhập vào nhà (xâm phạm) / PID- gây rối trật tự công cộng / aID- tai nạn dẫn đến thương tích / aDP- tai nạn dẫn đến thiệt hại tài sản / DT- số người chết / K. – đồn cảnh sát / S.S. – bốt cảnh sát

「あなたのまちの交番&駐在所・令和8年7月中太田警察署交番&駐在所別主要事件と交通事故発生状況」ベトナム語版